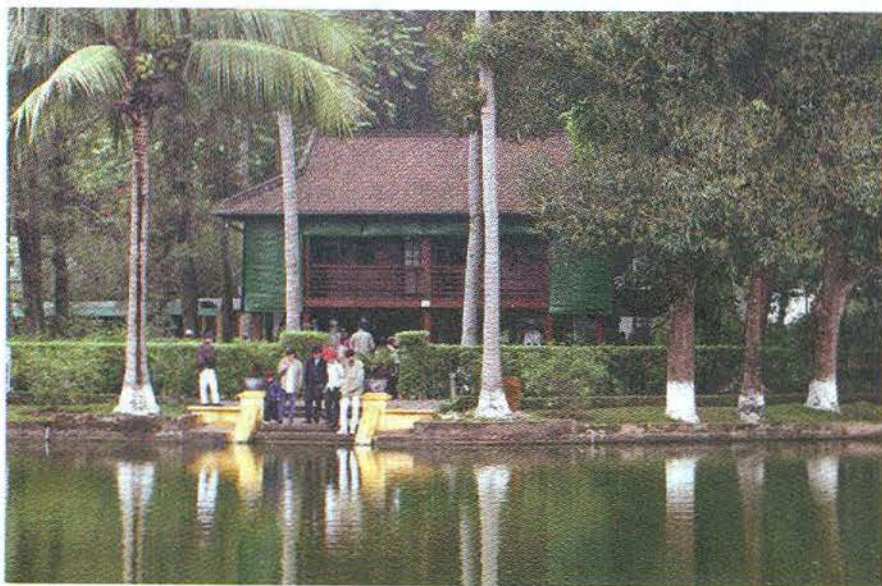


# DI SẢN CHO HÔM NAY VÀ MUÔN ĐỜI SAU

TS. TRẦN VIỆT HOÀN\*



Thăm nhà sàn Bác Hồ ở thủ đô Hà Nội

Ảnh : TP

Là người trực tiếp canh gác bảo vệ Bác trong những ngày Bác ốm và ngay sau ngày Bác đi xa, tôi là một trong số những chiến sĩ công an ở lại để tiếp tục trông nom di sản của Bác. Vì vậy, in đậm trong ký ức tôi giờ phút Bác ra đi mãi mãi không về.

Nhớ về, 16 giờ ngày 12-8-1969, Bác gặp đồng chí Lê Đức Thọ nghe báo cáo tình hình Hội nghị Paris. Đêm hôm đó, Bác lên cơn sốt và ho, rồi những ngày sau đó Bác ho nhiều hơn, sốt nặng hơn. Nhưng Bác vẫn lên xuống nhà sàn, gắng gượng làm việc. Theo đề nghị của bác sĩ, tôi

ngày 17-8-1969, Bác không làm việc ở nhà sàn nữa, mà xuống ở và làm việc tại ngôi nhà nhỏ phía sau nhà sàn. Đó là ngôi nhà mà Bộ Chính trị đã quyết định làm cho Bác trong những ngày tháng 5 năm 1967, khi Bác đi chữa bệnh ở nước ngoài, với mục đích đảm bảo an toàn cho Bác trong những năm máy bay giặc Mỹ bắn phá Hà Nội. Nhưng Bác không nhận sử dụng riêng cho mình, Người nói: *Khi nào có nhiều đồng chí phụ trách đến làm việc với Bác thì họp ở nhà ấy cho chắc chắn. Còn lúc ở một mình, Bác cứ ở nhà sàn gỗ này thôi. Các chú lo cho Bác, cũng phải lo cho dân. Dân chịu được thế nào, Bác chịu được như vậy.*

Và kể từ ngày 20-7-1967 (ngày Bác đi chữa bệnh về), tuần một lần, Bộ Chính trị đến họp rất đều ở ngôi nhà ấy để quyết định những quyết sách lớn của Đảng, Nhà nước. (Bây giờ trong hồ sơ di sản của Khu di tích ngôi nhà này được gọi là nhà 67).

Trong dịp kỷ niệm Đảng ta 39 tuổi (3-2-1969), tại ngôi nhà này, Bác Hồ đã viết bài "Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân", biểu dương tinh thần hy sinh gương mẫu, đạo đức trong sáng của cán bộ, đảng viên, đồng thời kịch liệt lên án những hành vi, tư tưởng cá nhân hẹp hòi. Người chỉ ra rằng: chủ nghĩa cá nhân là nguyên nhân, là bạn đồng

\* Nguyên Giám đốc Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch



hành của căn bệnh tham ô, hủ hoá, lãng phí, xa hoa, tham danh, trục lợi... làm hại đến quyền lợi của cách mạng, của nhân dân, làm giảm thanh danh, uy tín của Đảng cầm quyền. Bằng bài viết của mình, đây cũng là bài cuối cùng về đạo đức trước khi từ biệt thế giới này, Bác không quên dặn lại mọi người cách làm người: nâng cao phẩm giá - một cái gốc quý báu để đảm bảo cho cuộc hành trình trong cuộc đời của mỗi con người tới đích vẻ vang. Ngẫm suy thời cuộc hiện nay, khi mà chủ nghĩa cá nhân để ra tham nhũng đã trở thành giặc nội xâm, quốc nạn thì càng thấy giá trị lớn lao lời dạy của Bác: "quét sạch chủ nghĩa cá nhân" là quét sạch bọn giặc rác rưởi tham nhũng, để lấy lại lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

Và, tại ngôi nhà này, Bác đã để lại tấm gương đạo đức trong sáng cho chúng ta học và làm theo:

Có một lần, đồng chí phục vụ đọc cho Bác nghe trên báo "Hà Nội mới" đưa tin: Hợp tác xã Ngũ Xã có ý định đúc bức tượng Bác bằng đồng (tượng bán thân), Bác bảo đồng chí phục vụ: Chủ sang nói với Trung ương, trong lúc đồng chí khan hiếm không được làm như vậy. Đem số tiền định đúc tượng Bác, xây thêm cho các cháu một phòng học. Biết bao anh hùng, liệt sĩ sao không đúc tượng lại đúc tượng Bác.

Mặc dù, Bác đang ốm nặng trong những thời khắc của quy luật cuộc đời, nhưng hôm đó Bác rất vui khi nghe đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị báo cáo với Bác Nghị quyết

của Bộ Chính trị về kỷ niệm bốn ngày lễ lớn trong năm 1970. Và Bác bảo: Các chú nên bàn cho kỹ, còn ý kiến của Bác, Bác chỉ đồng ý 3/4 Nghị quyết. Bác không đồng ý đưa ngày 19- 5 là ngày kỷ niệm lớn trong năm 1970. Còn Nghị quyết kỷ niệm 40 năm thành lập Đảng, 100 năm thành lập Nước thì các chú nên có sớm để tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng nhân dân. Hiện nay, các cháu học sinh sắp bước vào năm học mới, giấy mực, tiền bạc dùng để tuyên truyền về ngày sinh của Bác thì các chú nên dành để in sách giáo khoa và mua dụng cụ học tập cho các cháu, khỏi lãng phí...

Cho dù ở thời khắc dữ dần của quy luật cuộc đời, Bác Hồ vẫn chăm lo trọn vẹn bổn phận của mình đối với ngày kỷ niệm cách mạng Tháng Tám và ngày Quốc khánh 2- 9: Bác gửi tặng các chiến sĩ tên lửa Sư đoàn 361 khi được nghe báo cáo ngày 30-8-1969, chiến sĩ tên lửa Hà Nội bắn rơi một máy không người lái của Mỹ. Buổi tối, lễ kỷ niệm mừng Quốc khánh được tổ chức long trọng tại Hội trường Ba Đình. Vì mệt, Bác không đến dự được, nhưng Bác hỏi về việc tổ chức lễ kỷ niệm này. Bác cảm thấy khoẻ hơn và nhìn Bác tỉnh táo hơn. Ngày 1- 9- 1969, Bác rất mệt, cũng có lúc tỉnh táo và nhanh nhẹn hơn, tự tay bưng và ăn được chén con long nhãn. Nhân kỷ niệm lần thứ 24 Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2- 9, Người gửi vòng hoa tới viếng các liệt sĩ tại nghĩa trang liệt sĩ Hà Nội. Bác còn gửi tặng lẵng hoa cho Đội Cảnh sát khu vực 4 khu

phố Ba Đình và cho Đội Bảo đảm giao thông đường bộ I.

Nhớ về, những ngày Bác ốm, những giờ phút cấp cứu cho Bác, những lúc Bác tỉnh lại, Bác hỏi han mọi việc. Trong đó, chúng tôi nhớ mãi lời Bác, những lời mà Bác như chủ động với mọi công việc. Chủ động với cả sự ra đi của mình. Như, ngày 29- 8 - 1969, Bác nói với Thủ tướng Phạm Văn Đồng và với cháu con quanh Bác: Ngày lễ Quốc khánh, Bác sẽ ra dự mười, mười lăm phút. Ngẫm lại thì thấy kỳ lạ thay: 9 giờ ngày 2- 9- 1969, Bác bị một cơn đau tim rất nặng, các giáo sư, bác sĩ phải thực hiện cấp cứu cho Bác. Theo dõi trên máy điện tim, thì đến 9 giờ 15 phút tim Bác ngừng đập hẳn. Sức trai trẻ của các bác sĩ và anh em bảo vệ chúng tôi thay nhau dùng sức day lên ngực Bác, mong sao tim Bác đập trở lại. Cho đến 9 giờ 47 phút, đồng chí Phạm Văn Đồng trào nước mắt: Thôi các đồng chí ạ, Bác của chúng ta không qua khỏi nữa rồi...

Thế là, 9 giờ 47 phút ngày 2- 9- 1969, từ nơi đây truyền đến cho nhân dân nỗi đau Bác Hồ ra đi mãi mãi để cho "đời tuôn nước mắt", "trời tuôn mưa".

Nhớ về, tấm lòng nhân dân dành cho Bác trong những ngày quy luật của cuộc đời Bác: suốt 15 năm Bác sống và làm việc ở khu Phủ Chủ tịch, không có một lần nào, không có một người dân nào kéo về nhà Bác để làm bận lòng Bác. Trong những ngày Bác yếu, tuy việc giữ bí mật rất cao về sức khoẻ của Bác, nhưng xe cộ hàng ngày ra vào



hiều, đưa các đồng chí Trung ương vào thăm Bác, đưa các bác sĩ vào chữa bệnh cho Bác, đưa các phương tiện y tế vào để chạy chữa cho Bác..., nên nhân dân dự đoán rằng có thể Bác ốm. Vì thế, có nhiều người dân đến Cổng đỏ (cổng ra vào Phủ Chủ tịch, hàng ngày Bác vẫn thường đi lại cổng này), nói lên một tâm nguyện: Nếu đúng Bác ốm, chúng tôi xin hiến trái tim của mình để thay tim cho Bác.

Rồi những ngày từ 3 đến 6-9-1969, dòng người không lúc nào vắng, ai nấy đều nước mắt tuôn trào, đội mưa thắm lặng, trật tự đi đến lễ đài Ba Đình để viếng ảnh Bác.

Và những ngày thi hài Bác nằm trong quan tài kính đặt tại Hội trường Ba Đình (từ ngày 6 đến 9-9-1969), để đồng bào, cán bộ, chiến sĩ ta và bạn bè quốc tế đến viếng Bác. Nhất là, tình cảm của các cháu thiếu niên, nhi đồng thương tâm đến tột cùng: vì đông người vào viếng, nên các cháu chưa vào viếng Bác được, thế là các cháu cứ giằng co với các chú công an bảo vệ ngoài hội trường, khóc lóc thảm thiết: Các chú trả Bác cho chúng cháu đây...!

Bác Hồ của chúng ta, một người quyền cao chức trọng nhất nước cho đến giờ phút cuối đời chưa hề hưởng đặc quyền, đặc lợi nào. 24 năm làm Chủ tịch Nước, thường xuyên về các địa phương làm việc, hầu như các cuộc đi của Bác không bao giờ báo trước. Nhưng đến ngày sinh của mình thì lại dặn trước các địa phương không được tổ chức lễ kỷ niệm, vì thế rất hiếm khi có đón đưa linh đình tốn kém,

không có quà biếu, không có chiêu đãi.

Bởi vậy, khi nhắm mắt, xuôi tay Bác đã nhận được tình cảm đặc biệt của nhân dân dành cho Người.

Nhớ mãi nỗi nặng lòng của Bác về mảnh đất mà Người đã nói: “Quê mình ở Nam Đàn, Nghệ An, nhưng mẹ mình mất ở xứ Huế, cha mình mất ở Cao Lãnh. Quê mình trải dài đất nước. Ở những nơi như Huế, Phan Thiết, Sài Gòn..., trước lúc đi ra nước ngoài, mình đã từng sống và đã đi đến nơi, nhưng chưa về đến chốn...”; cái chốn mà cả cha mẹ của Người đều trút hơi thở cuối cùng, cho nên, lúc trở bệnh, Người đề nghị cho Người uống chút nước dừa. Như hiểu được lòng Bác, đồng chí Vũ Kỳ - thư ký riêng của Bác, nói với mấy anh em bảo vệ chúng tôi ra hái cây dừa trước nhà sàn; đó là hai cây dừa giống miền Nam, hàng ngày Bác vẫn chăm bón. Bác đã nhấp một chút nước dừa để coi như được mang theo mình vào cõi trường sinh “nỗi nhớ miền Nam nỗi nhớ nhà”.

Sau ngày Bác mất, một số chiến sĩ công an đã trực tiếp bảo vệ Bác, trong đó có tôi, gác tay súng, chuyển sang tay chổi, tay bút chăm lo công việc bảo vệ di sản của Bác để lại, hàng ngày quét dọn, lau chùi ngôi nhà 67 này như khi phục vụ Bác lúc sinh thời. Bác đi rồi, ngôi nhà sao mà lạnh lẽo, vì vậy chúng tôi đã đặt một chiếc lư đồng nhỏ ở cửa sổ cạnh giường Bác nằm, hàng ngày thắp nén hương trầm để ngôi nhà thêm ấm cúng.

9 giờ 47 phút ngày 2-9-1989 (ngày Bộ Chính trị công

bố toàn văn các bản Di chúc của Bác, công bố lại ngày mất chính thức của Bác), tôi đã mời và đón đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh và đồng chí cố vấn BCH Trung ương Đảng Phạm Văn Đồng vào thăm lại nơi Bác mất và thắp nén nhang thơm tưởng nhớ Người. Hai đồng chí đã cho ý kiến: Nên có một nơi trang trọng để thờ cúng Bác, vì hương hồn Bác vẫn mãi mãi ở nơi đây với chúng ta. Năm 2001, tôi đã thực hiện lời dặn dò của hai đồng chí, lập Ban Thờ Bác trang nghiêm, rộng rãi để cháu con hôm nay và mai sau về thắp hương tưởng nhớ người Ông, người Bác, người Cha, với bức tượng đồng Bác ngồi ghế, tay Bác cầm kính đặt lên tờ báo Nhân dân, mắt Bác nhìn thẳng như là Bác dừng đọc báo để chào đón mọi người vào thăm, và mọi người được gặp Bác, để đón nhận lời răn dạy của Bác về lẽ sống và đạo lý làm người: “Cần, Kiệm, Liêm, Chính” (được bày đặt theo kiểu thờ tự là hoành phi); “Đoàn kết, Đoàn kết, Đại đoàn kết; Thành công, Thành công, Đại thành công” (được bày đặt theo kiểu thờ tự là câu đối). Ban Thờ được đặt đúng với ý nghĩa của căn phòng lúc sinh thời Bác vẫn thường tiếp cán bộ đến báo cáo công việc, và Bác vẫn thường ký các sắc lệnh quan trọng của Nhà nước.

Tưởng nhớ 42 năm ngày Bác đi xa, ôn lại những điều trên đây, mong sao góp thêm một chút nhỏ bé của mình với hôm nay, với mai sau để trân trọng, giữ gìn và phát huy giá trị di sản Hồ Chí Minh trường tồn cùng Dân tộc. ■